

Số: 3750/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 9 năm 2013

KẾ HOẠCH

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....6.5.04.....
ĐẾN	Ngày: 23/9/13.....
	Chuyên:.....

Triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng
truyền hình mặt đất tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án);

- Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020;

- Căn cứ Công văn số 1572/BTTTT-CTS ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về thực hiện đề án số hóa truyền hình;

- Căn cứ Thông tư số 20/2012/TT-BTTTT ngày 04 tháng 12 năm 2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành 02 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia gồm QCVN 63:2012/BTTTT về thiết bị thu truyền hình số mặt đất DVB-T2 và QCVN 64:2012/BTTTT về tín hiệu phát truyền hình kỹ thuật số DVB-T2;

- Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-BTTTT ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Đề án thông tin, tuyên truyền về số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất.

UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

II. THỰC TRẠNG TRUYỀN HÌNH MẶT ĐẤT

1. Truyền hình tương tự mặt đất

Thực trạng cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và các Trạm Phát lại truyền hình.

a) Thực trạng cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi:

- Tại Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi:

+ Máy phát hình 10 KW, kênh 7 (VHF), phát chương trình PTQ.

- + Máy phát hình Haris 5 KW (dự phòng kênh PTQ).
- + Máy phát hình 05 KW, kênh 10 (VHF), phát chương trình VTV1.
- + Máy phát hình 02 KW, kênh 12 (VHF), phát chương trình VTV2.
- + Máy phát hình 05 KW, kênh 35 (VHF), phát chương trình VTV3.
- + Trụ Anten tự đứng 125m.
- + Máy phát hình Kỹ thuật số mặt đất (VTC) 2 KW: 27 kênh, trong đó có Kênh PTQ1 và PTQ2.

+ 01 Xe truyền hình lưu động 03 Camera. Hệ thống sản xuất và xử lý hậu kỳ, truyền dẫn phát sóng (TDPS). Đài đã chuyển phát sóng Analog sang phát kỹ thuật số tự động từ năm 2007. Nguồn điện sử dụng: Điện lưới quốc gia (ưu tiên), đồng thời có 2 máy phát điện dự phòng (01 máy 250 KW và 01 máy 75 KW).

- Tại Trung tâm Truyền hình Dung Quất:

- + Máy phát hình 1000 W, kênh 27 (UHF) tiếp phát chương trình PTQ.
- + Máy phát hình 500 W, kênh 22 (UHF) tiếp phát VTV1.
- + Máy phát hình 500 W, kênh 25 (UHF) tiếp phát VTV3.
- + Trụ Anten tự đứng cao 85m.

b) Trạm Phát lại truyền hình các huyện

- Trạm Phát lại Truyền hình huyện Đức Phổ:

- + Máy phát hình 500W, kênh 24 (UHF) tiếp phát PTQ.
- + Trụ anten tam giác 600 cao 50m.

- Trạm Phát lại Truyền hình huyện Trà Bồng:

- + Máy phát hình 500W, kênh 24 (UHF) hỏng.
- + Máy phát hình 50W, kênh 9 (VHF) tiếp phát VTV1.
- + Máy phát hình 60W kép, 2 kênh: Kênh 6 (VHF) tiếp phát VTV3 và kênh 12 tiếp phát PTQ.
- + Trụ anten tam giác 600 cao 50m.

- Trạm Phát lại Truyền hình huyện Tây Trà

- + Máy phát hình 500W, kênh 23 (UHF) PTQ.
- + Máy phát hình 500W, kênh 8 (VHF) tiếp phát VTV1.
- + Máy phát hình 100W, kênh 6 (VHF) tiếp phát VTV3.
- + Trụ anten tam giác 600 cao 50m.

- Trạm Phát lại Truyền hình huyện Sơn Hà:

- + Máy phát hình 500W, kênh 22 (UHF) hồng.
- + Máy phát hình 100W, kênh 12 (VHF) tiếp phát PTQ.
- + Máy phát hình 150W, kênh 6 (VHF) hồng.
- + Trụ anten tam giác 660 cao 50m.
- *Trạm Phát lại Truyền hình huyện Sơn Tây:*
 - + Máy phát hình 500W, kênh 25 (UHF) hồng.
 - + Máy phát hình 500W, kênh 7 (VHF) tiếp phát PTQ.
 - + Máy phát hình 150W, kênh 9 (VHF) tiếp phát VTV3.
 - + Máy phát hình 150W, kênh 11 (VHF) tiếp phát VTV1.
 - + Trụ anten tam giác 600 cao 50m.
- *Trạm Phát lại Truyền hình huyện Minh Long:*
 - + Máy phát hình 500W, kênh 27 (UHF) tiếp phát PTQ.
 - + Máy phát hình 200W, kênh 12 (VHF) tiếp phát VTV3.
 - + Máy phát hình 150W, kênh 9 (VHF) tiếp phát VTV1.
 - + Trụ anten tam giác 600 cao 45m.
- *Trạm Phát lại Truyền hình huyện huyện Ba Tư:*
 - + Máy phát hình 500W, kênh 26 (UHF) tiếp phát VTV1.
 - + Máy phát hình 500W, kênh 6 (VHF) tiếp phát PTQ.
 - + Máy phát hình 300W, kênh 11 (VHF) tiếp phát VTV2.
 - + Máy phát hình 500W, kênh 9 (VHF) tiếp phát VTV3.
 - + Trụ anten tam giác 600 cao 50m.
- c) Trạm Phát lại truyền hình (PLTH) các xã**
 - *Trạm PLTH xã Phổ Thạnh huyện Đức Phổ:*
 - + Máy phát hình 1000W, kênh 21 (UHF) tiếp phát PTQ.
 - + Trụ anten tam giác 600 cao 50m.
 - *Trạm PLTH xã Sơn Linh huyện Sơn Hà:*
 - + Máy phát hình 100W, kênh 11 (VHF) tiếp phát PTQ.
 - + Trụ anten tam giác 300 cao 30m.
 - *Trạm PLTH xã Sơn Kỳ huyện Sơn Hà:*
 - + Máy phát hình 150W, kênh 10 (VHF) tiếp phát PTQ.
 - + Trụ anten tam giác 300 cao 30m.

- *Trạm PLTH xã Sơn Trung huyện Sơn Hà:*

+ Máy phát hình 100W, kênh 9 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 15m.

- *Trạm PLTH xã Long Môn huyện Minh Long:*

+ Máy phát hình 150W, kênh 8 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 30m.

- *Trạm PLTH xã Ba Vì huyện Ba Tơ:*

+ Máy phát hình 300W, kênh 47 (UHF) tiếp phát VTV1.

+ Máy phát hình 150W, kênh 11 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 30m.

- *Trạm PLTH xã Ba Vinh huyện Ba Tơ:*

+ Máy phát hình 300W, kênh 47 (UHF) tiếp phát VTV1.

+ Máy phát hình 150W, kênh 12 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 30m.

- *Trạm PLTH xã Ba Trang huyện Ba Tơ:*

+ Máy phát hình 50W, kênh 10 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 30m.

- *Trạm PLTH xã Ba Nam huyện Ba Tơ:*

+ Máy phát hình 10W, kênh 11 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 15m.

- *Trạm PLTH xã Ba Lễ huyện Ba Tơ:*

+ Máy phát hình 10W, kênh 6 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 15m.

- *Trạm PLTH xã Ba Ngạc huyện Ba Tơ:*

+ Máy phát hình 10W, kênh 11 (VHF) tiếp phát PTQ.

+ Trụ anten tam giác 300 cao 15m.

2. Thực trạng nguồn nhân lực Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và các trạm phát lại truyền hình

- Thực trạng nguồn nhân lực Đài tỉnh: 22 kỹ thuật viên (14 KTV Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, 8 KTV tại Trạm Phát thanh - Truyền hình Dung Quất).

- Thực trạng nguồn nhân lực Trạm Phát lại truyền hình cấp huyện: bình quân 3 Kỹ thuật/trạm.

- Thực trạng nguồn nhân lực Trạm Phát lại truyền hình cấp xã: Bình quân 1 Kỹ thuật/trạm.

3. Thực trạng vùng phủ sóng truyền hình tương tự của tỉnh Quảng Ngãi

Sóng truyền hình PTQ phát Analog phủ 60% diện tích địa bàn tỉnh.

III. THỰC TRẠNG TRUYỀN HÌNH SỐ TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Truyền hình số mặt đất

Tỉnh Quảng Ngãi có máy phát hình Kỹ thuật số mặt đất (VTC) 2KW: 27 kênh, trong đó có Kênh PTQ1, phát khu vực thành phố Quảng Ngãi và lân cận.

2. Truyền hình công nghệ IP, truyền hình cáp

Tỉnh Quảng Ngãi có khoảng 22.500 thuê bao đang sử dụng MyTV và truyền hình cáp SCTV.

3. Truyền hình vệ tinh

Tỉnh Quảng Ngãi có khoảng 25.275 hộ gia đình sử dụng anten chảo để thu truyền hình từ vệ tinh (khu vực đồng bằng và miền núi).

IV. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN SỐ HÓA TRUYỀN DẪN, PHÁT SÓNG TRUYỀN HÌNH (TDPS) TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Mục tiêu tổng quát

Chuyển đổi hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình từ công nghệ tương tự (Analog) sang công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng số lượng kênh chương trình, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn tài nguyên tần số.

Mở rộng vùng phủ sóng truyền hình số mặt đất và các phương thức truyền dẫn số khác nhau nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước, đảm bảo cung cấp các dịch vụ truyền hình đa dạng, phong phú, chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu và thu nhập của mọi người dân.

Nhiệm vụ số hóa truyền hình mặt đất tại tỉnh Quảng Ngãi thực hiện đúng theo lộ trình số hóa truyền hình mặt đất do Chính phủ quy định. Dự kiến ngừng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất để chuyển đổi hoàn toàn sang truyền hình số mặt đất **trước ngày 31/12/2018**.

2. Mục tiêu cụ thể

Từ nay đến 2018: Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện việc phát sóng kênh truyền hình Quảng Ngãi (PTQ) bằng công nghệ số với các phương thức khác nhau có phạm vi phủ sóng đến 100% khu vực dân cư của tỉnh. Đảm bảo 100% hộ gia đình có máy thu hình xem được truyền hình số bằng các

phương thức khác nhau, trong đó truyền hình số mặt đất chiếm khoảng 70% các phương thức truyền hình số.

Từ năm 2017 - 2018, Quảng Ngãi phát sóng song song chương trình truyền hình Quảng Ngãi (PTQ) tương tự và số mặt đất tại khu vực đồng bằng và miền núi của tỉnh của tỉnh. Dự kiến 31/12/2017 sẽ ngừng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất tại khu vực đồng bằng của tỉnh.

Trước ngày 31/12/2018, chấm dứt phát sóng kênh truyền hình Quảng Ngãi (PTQ) tương tự mặt đất để chuyển hoàn toàn sang phát sóng truyền hình số mặt đất trên cơ sở sử dụng hạ tầng kỹ thuật do doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TDPS truyền hình số mặt đất cung cấp trên địa bàn tỉnh.

3. Nội dung Kế hoạch

a) Xây dựng hạ tầng truyền dẫn phát sóng:

Duy trì hạ tầng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất

Để đảm bảo kéo dài thời gian phát sóng chương trình PTQ bằng công nghệ tương tự đến khi kết thúc phát sóng tương tự (dự kiến trước ngày 31/12/2018) cần đầu tư nâng cấp các máy phát hình tại các Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình huyện và các Trạm Phát lại truyền hình cụm xã tại các huyện miền núi của tỉnh, cụ thể:

- Tại Đài Truyền thanh – Phát lại truyền hình các huyện:

Đầu tư nâng cấp máy phát lại truyền hình 500W tại các Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình của các huyện: Trà Bồng, Sơn Hà, Minh Long.

Vì hiện tại, các máy phát hình của Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình của 6 huyện miền núi đều đã xuống cấp. Tuy nhiên trong năm 2012, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đầu tư 3 máy phát thanh, phát hình 500W cho 3 Trạm Phát lại truyền hình các huyện: Tây Trà, Sơn Tây, Ba Tơ từ Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo giai đoạn 2011 - 2015. Hiện các máy phát hình của Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình của 3 huyện: Trà Bồng, Sơn Hà, Minh Long đã xuống cấp, thường xuyên hư hỏng cần đầu tư nâng cấp để phục vụ nhân dân đến khi ngừng phát sóng truyền hình tương tự.

Đầu tư nâng cấp máy phát lại truyền hình 300W, xây dựng trụ Anten cao 35m cho Đài Truyền thanh huyện Lý Sơn.

- Tại các Trạm Phát lại truyền hình các cụm xã:

Sửa chữa, nâng cấp để đảm bảo phục vụ nhân dân tại các khu vực lõm cho đến khi ngừng phát sóng truyền hình tương tự.

b) Xây dựng, phát triển hạ tầng TDPS truyền hình số:

- Truyền hình công nghệ IP, truyền hình cáp

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp: VNPT Quảng Ngãi, Viettel Quảng Ngãi, FPT Quảng Ngãi, SCTV Quảng Ngãi phát triển tại khu vực đồng bằng, thị trấn, thị tứ của tỉnh.

- Truyền hình qua vệ tinh

Tại khu vực vùng lõm, đồi núi hiểm trở của tỉnh, việc xây dựng hạ tầng TDPS truyền hình số mặt đất không hiệu quả, tỉnh sẽ đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Dự án hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo thiết bị STB DTH để có thể thu được các kênh chương trình công ích thiết yếu qua vệ tinh.

- Xây dựng hạ tầng TDPS truyền hình số mặt đất

Do doanh nghiệp TDPS truyền hình số mặt đất toàn quốc hoặc khu vực được Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ định hoặc phân công đảm nhiệm phát sóng số mặt đất tại khu vực tỉnh Quảng Ngãi (doanh nghiệp TDPS) trực tiếp đầu tư xây dựng và vận hành.

Tỉnh sẽ phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp TDPS để xây dựng hạ tầng TDPS tại tỉnh, dự kiến các địa điểm đề xuất với doanh nghiệp TDPS.

+ Đầu tư xây dựng hạ tầng TDPS số tại Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi (có sử dụng lại cơ sở hạ tầng hiện có: nhà trạm, trụ Anten);

+ Đầu tư xây dựng hạ tầng TDPS số tại Đài Truyền hình Dung Quất (có sử dụng lại cơ sở hạ tầng hiện có: nhà trạm, trụ Anten);

+ Đầu tư xây dựng mới hạ tầng TDPS số tại khu vực huyện Đức Phổ.

Theo lộ trình từ 2015 đến 2018, từng bước ngừng phát sóng truyền hình tương tự (Analog) theo từng khu vực của tỉnh (đồng bằng, miền núi). Khi ngừng phát sóng truyền hình tương tự (Analog) phải xem xét việc kết hợp truyền hình số mặt đất với truyền hình cáp, truyền hình IP, truyền hình qua vệ tinh để đảm bảo khi dừng hẳn truyền hình tương tự, truyền hình số mặt đất phải đảm bảo vùng phủ sóng tối thiểu bằng với vùng phủ sóng truyền hình tương tự trước đó.

Doanh nghiệp TDPS số đảm bảo trước thời điểm kết thúc phát sóng tương tự (ngày 31/12/2018) tối thiểu 01 năm, hạ tầng TDPS số mặt đất tại tỉnh phải được đưa vào phát sóng để người dân có thời gian chuyển đổi sang sử dụng truyền hình số mặt đất.

c) Sắp xếp lại bộ phận TDPS của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và các Trạm Phát lại truyền hình huyện:

Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình huyện sắp xếp lại bộ phận TDPS của các đài theo hướng:

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ thuật viên bộ phận truyền dẫn và đề xuất chuyển sang làm nhiệm vụ TDPS cho doanh nghiệp TDPS truyền hình số mặt đất tại tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn để có thể chuyển sang làm nhiệm vụ sản xuất chương trình và phóng viên, quay phim.

d) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Đề án:

- Các cơ quan báo chí: Có các chuyên trang, chuyên đề, phóng sự, bài viết về kế hoạch số hóa truyền hình.

- Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi (PTQ) và các Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố xây dựng các bản tin về thời điểm, lộ trình chấm dứt truyền hình tương tự để chuyển sang truyền hình số.

- Mở chuyên mục về số hóa truyền hình mặt đất trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi.

e) Triển khai Chương trình hỗ trợ trợ người dân vùng sâu, vùng xa (vùng lõm) thiết bị thu xem truyền hình:

Khảo sát xác định đối tượng và lập dự án hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất và đầu thu truyền hình vệ tinh cho những hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình chính sách tại các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

4. Các dự án đầu tư trọng điểm (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

5. Lộ trình triển khai Đề án số hóa truyền dẫn phát sóng tại tỉnh Quảng Ngãi

Lộ trình triển khai số hóa TDPS quy định tại Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020, thì tỉnh Quảng Ngãi thuộc Giai đoạn III thực hiện số hóa truyền hình mặt đất cùng với 18 tỉnh khác trong cả nước; dự kiến ngừng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất để chuyển đổi hoàn toàn sang truyền hình số mặt đất **trước ngày 31/12/2018**. Để chuẩn bị các điều kiện cần thiết khi chuyển đổi hoàn toàn sang truyền hình số mặt đất trước ngày 31/12/2018, tỉnh tập trung thực hiện các nội dung Kế hoạch này theo lộ trình:

a) Năm 2014 - 2015:

- Thực hiện Dự án hỗ trợ đầu thu truyền hình PTQ từ vệ tinh cho vùng lõm của tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp truyền hình công nghệ IP, truyền hình cáp tập trung phát triển hạ tầng, thuê bao tại khu vực thành phố Quảng Ngãi và trung tâm các huyện của tỉnh.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Đề án số hóa TDPS truyền hình mặt đất.

- Phối hợp với các doanh nghiệp TDPS truyền hình số mặt đất toàn quốc hoặc khu vực do Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ định hoặc phân công đảm

nhiệm phát sóng số mặt đất khu vực tỉnh Quảng Ngãi khảo sát xây dựng đầu tư hạ tầng TDPS tại tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi nhằm nâng cao chất lượng sản xuất chương trình theo lộ trình số hóa.

b) Năm 2016 - 2018:

- Năm 2016:

+ Doanh nghiệp TDPS số hoàn thành đầu tư hạ tầng TDPS số tại tỉnh.

+ Thực hiện Dự án hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa mua thiết bị thu xem truyền hình số theo lộ trình ngừng phát sóng truyền hình tương tự.

+ Tiếp tục tổ chức thông tin, tuyên truyền về Đề án số hóa TDPS truyền hình mặt đất đến năm 2020.

- Năm 2017:

+ Tổ chức phát sóng song song truyền hình tương tự mặt đất và số mặt đất tại khu vực đồng bằng, dự kiến đến 31/12/2017 ngừng phát sóng truyền hình tương tự tại khu vực đồng bằng của tỉnh.

+ Sắp xếp lại bộ phận TDPS của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình huyện, Trạm Phát lại truyền hình cụm xã theo lộ trình số hóa của Đề án; đào tạo viên chức theo hướng tập trung vào sản xuất chương trình truyền hình.

+ Tiếp tục thực hiện Dự án hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa mua thiết bị thu xem truyền hình số theo lộ trình ngừng phát sóng truyền hình tương tự.

+ Tiếp tục tổ chức thông tin, tuyên truyền về Đề án số hóa TDPS truyền hình mặt đất đến năm 2020.

- Năm 2018:

+ Tổ chức phát sóng song song truyền hình tương tự và số mặt đất tại khu vực miền núi, dự kiến đến 31/12/2018 ngừng phát sóng truyền hình tương tự tại khu vực miền núi của tỉnh.

+ Tiếp tục thực hiện Dự án hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa mua thiết bị thu xem truyền hình số theo lộ trình ngừng phát sóng truyền hình tương tự.

+ Tiếp tục tổ chức thông tin, tuyên truyền về Đề án số hóa TDPS truyền hình mặt đất đến năm 2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền về Đề án thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hoạt động văn hóa, thông tin cơ sở.

- Lập dự án Hỗ trợ đầu tư truyền hình PTQ từ vệ tinh cho vùng lõm.

- Lập dự án Hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa mua thiết bị thu xem truyền hình số khi ngừng phát sóng truyền hình tương tự theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ quy định.

- Hướng dẫn, thẩm định các đề án, dự án theo lộ trình số hóa TDPS truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông giải quyết, xử lý những vướng mắc, tồn tại khi thực hiện Đề án và Kế hoạch này.

2. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí cấp kinh phí hàng năm nhằm bảo đảm tín hiệu PTQ đưa lên vệ tinh Vinasat phát sóng ổn định lâu dài.

- Từng bước sắp xếp lại bộ phận truyền dẫn, phát sóng của Đài theo lộ trình số hóa; đào tạo lại cán bộ theo hướng tập trung vào nhiệm vụ sản xuất nội dung chương trình sau khi kết thúc truyền hình tương tự tại địa phương.

- Không đầu tư, mua sắm, triển khai mới các máy phát hình tương tự, chỉ nâng cấp, sửa chữa, bảo dưỡng đối với máy phát hình hiện có, trừ trường hợp đặc biệt, cần thiết đầu tư mới cho các khu vực chưa được phủ sóng truyền hình hoặc thay thế các máy phát đã hỏng.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TDPS dùng chung hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TDPS khảo sát chọn vị trí và xây dựng hạ tầng TDPS tại tỉnh.

- Tích cực tuyên truyền về Đề án số hóa truyền hình, đặc biệt tuyên truyền về sự cần thiết, lợi ích và lộ trình thực hiện để nhân dân được biết và hưởng ứng thực hiện.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện cân đối bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi triển khai nội

dung của Kế hoạch này. Chỉ đạo Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện tăng cường tuyên truyền về Đề án số hóa truyền hình, từng bước sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các Đài thuộc phạm vi quản lý theo lộ trình của Đề án và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Tần số (Bộ TT và TT);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT (VX) UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi;
- Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: C, PVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXXH.qn720



CHỦ TỊCH

Cao Khoa

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

(Kèm theo Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị phối hợp	Vốn đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Thực hiện
1	Hỗ trợ đầu tư truyền hình PTQ từ vệ tinh cho vùng lõm (do đài PTTH dừng Dự án phủ sóng truyền hình PTQ qua vệ tinh)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, UBND các huyện	7.500	Ngân sách tỉnh	2014-2015
2	Hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa thiết bị thu xem truyền hình số khi ngừng phát sóng truyền hình tương tự theo quy định Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông (phần ngân sách đối ứng của tỉnh)	Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi	15.000	Ngân sách Trung ương (Quỹ viễn thông công ích); Ngân sách tỉnh (đối ứng); Nguồn đầu tư phát triển	2015-2018
3	Nâng cấp máy phát hình 500W và các thiết bị phụ trợ tại 3 huyện (Minh Long, Trà Bông, Sơn Hà); nâng cấp máy phát lại, xây dựng trụ Anten truyền hình cao 35m cho Đài huyện Lý Sơn	Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở TT&TT (phần ngân sách đối ứng của tỉnh)	Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, UBND các huyện	3.400	Ngân sách tỉnh; Ngân sách Trung ương (CT MTQG đưa thông tin về cơ sở)	2014-2015
4	Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Đề án số hóa truyền dẫn phát sóng	Đài Phát thanh. Truyền hình Quảng Ngãi	Sở TT và TT, UBND các huyện	500	Ngân sách Trung ương (Quỹ viễn thông công ích); Ngân sách tỉnh (đối ứng);	2014-2018
Tổng cộng:				26.400		